

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-PT

Ngày: 28/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trang Thu

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Hoàng Dũng

Bà Trương Thị Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 191/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2021/HSST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh K, thành phố CT.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Minh H**, sinh ngày 02/6/2000 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: khu vực Thạnh T, phường Phú T, quận Cái R, thành phố CT; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn Minh K và bà Nguyễn Thị Thu T; có vợ Nguyễn Thị Yến N và 01 người con (sinh ngày 22/02/2022); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:**

- Luật sư Huỳnh Chí T – Công ty Luật Hợp Danh Trung Phú Cần Thơ, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

- Luật sư Trịnh Hữu B và Luật sư Trần Văn A – Văn phòng Luật sư Lê Khanh, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

**\* Người bị hại:** Ông Cao Văn H, sinh năm 1971;

Địa chỉ: đường Mạc Đĩnh C, phường An C, quận Ninh K, thành phố CT.

*(Luật sư B vắng mặt, còn lại đều có mặt tại phiên tòa).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/10/2020, Nguyễn Thị Yên N điều khiển xe mô tô loại Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở Nguyễn Minh H đến cửa hàng xăng dầu Hoàng Yến số 7, địa chỉ 146 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều để đổ xăng; do trời tối nên N đậu xe cách xa trụ bơm xăng, anh Cao Văn H là nhân viên bán xăng yêu cầu chị N dẫn xe lại gần trụ bơm xăng. Lúc này, Nguyễn Minh H đứng gần bên nói “*ông có đổ xăng được không, không đổ được thì kêu chủ ra đổ*” anh Cao Văn H trả lời “*tao không kêu mày làm gì tao, mày khùng hả*”; trong lúc bơm xăng vào xe, giữa anh Cao Văn H và Nguyễn Minh H vẫn cãi nhau, Nguyễn Minh H tiến lại gần anh Cao Văn H nên anh H bỏ đi vào trụ bơm xăng, do tức giận Minh H đuổi theo, anh H bỏ chạy nhưng bị vấp ngã nên bị Minh H dùng tay nắm nhiều cái vào vùng mặt, đầu của anh Cao Văn H. N và anh Trần Quang P (nhân viên cửa hàng xăng dầu Hoàng Yến số 7) chạy đến can ngăn, anh Cao Văn H bỏ chạy thì phát hiện cọc tiền bị rơi nên quay lại tìm thì bị Minh H vùng ra khỏi sự can ngăn của anh P, lao đến nắm 02 cái vào mặt anh H, anh P và N tiếp tục ôm và ngăn cản Minh H, sau đó Minh H và N bỏ đi. Anh Cao Văn H được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ điều trị.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 234/TgT ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Trung Tâm Pháp Y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ, kết luận thương tích của anh Cao Văn H:

- Chấn thương phần mềm vùng đầu đã được điều trị, hiện không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng;
- Chấn thương mắt trái lệch thủy tinh thể vào tiền phòng đã được điều trị phẫu thuật. Hiện tại mắt trái sụp mí trên độ II, đã phẫu thuật lấy thủy tinh thể, đục dịch kính; thị lực mắt trái đếm ngón tay 0,1m kính, lỗ không tăng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh H khai nhận do đã uống nhiều rượu, bia, khi đến cửa hàng xăng dầu Hoàng Yến số 7 đổ xăng, trước thái độ khó chịu của nhân viên đổ xăng là anh Cao Văn H nên không kiềm chế được đã dùng tay phải nắm vào vùng mặt, đầu của anh Cao Văn H gây thương tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 184/2021/HSST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

**Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Minh H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, Điều 47, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Minh H 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 12/11/2021 bị cáo Nguyễn Minh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa,*

*Bị cáo* thừa nhận gây thương tích cho bị hại, nhận thức được sai lầm và rất ăn năn hối cải nên giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình, chăm sóc cha mẹ già, vợ mới sinh, con còn nhỏ (trong lời nói sau cùng).

*Bị hại Cao Văn H* trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường và còn hỗ trợ thêm để bị hại bồi dưỡng phục hồi sức khỏe. Hiện nay tình trạng thị lực của bị hại đã tiến triển tốt hơn, đồng thời trước đây bị hại cũng có tiền sử về bệnh mắt (bị viêm giác mạc) nên thống nhất việc giám định lại theo yêu cầu của bị cáo. Hơn nữa, tự nhận thấy mình cũng có một phần lỗi khi dùng những lời lẽ không đúng mực; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ăn năn hối cải, đã đến gia đình để thăm hỏi, khắc phục hậu quả và gia đình bị cáo còn cha mẹ già và vợ mới sinh con còn nhỏ nên mọi việc xem như cũng đã qua nên bị hại xin bãi nại và rút toàn bộ yêu cầu khởi tố, tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người bào chữa cho bị cáo (Luật sư Trần Văn A và Luật sư Huỳnh Chí T)* thống nhất luận cứ:

- *Thứ nhất*, về kết luận giám định:

Theo hồ sơ bệnh án không thể hiện bị hại có tình trạng mắt trái sụp mi và đục dịch kính. Trong khi tỷ lệ tương ứng của từng dấu hiệu này là rất cao, ảnh hưởng đến tổng tỷ lệ tổn thương mà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự; hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay, bị hại khai nhận có tiền sử bệnh mắt. Nên đề nghị giám định lại.

- *Thứ hai*, về nội dung vụ án:

Theo tình tiết mới tại phiên tòa thể hiện qua lời khai của bị hại xác định: xuất phát từ việc bị hại dùng những lời lẽ thô tục nên bị cáo mới bị kích động và gây ra thương tích cho bị hại. Vì vậy, đề nghị xác định bị cáo *không có* “tính chất côn đồ” như cấp sơ thẩm đã quy kết. Trên cơ sở đó, tương ứng tỷ lệ tổn thương cơ thể thì hành vi phạm tội của thuộc khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự.

Tuy nhiên, tương ứng với hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn ăn năn, tích cực bồi thường, bị hại bãi nại, trong gia đình bị cáo là lao động chính có cha mẹ già bệnh yếu, vợ mới sinh con nhỏ, có người thân là người có công với nước. Nên đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đủ điều kiện áp dụng Điều 54 để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tức là tương ứng khoản 1 trong cùng Điều Luật. Như vậy với khung hình phạt không quá 03 năm tù, cùng với nhân thân tốt (bản

thân chưa có tiền án tiền sự), có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

*Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:* Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình tố tụng, bị cáo chỉ khắc phục một phần nhỏ hậu quả do bị cáo gây ra (2.000.000 đồng so với chi phí thực tế 70.000.000 đồng), cho đến tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo mới đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nhưng cấp sơ thẩm lại áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa đúng quy định; tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường nên vẫn áp dụng tình tiết giảm nhẹ này là phù hợp hiện nay. Tuy nhiên, xét về mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Về lý lịch của bị cáo:

Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết được Ủy ban nhân dân phường Phú T, quận Cái R, thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/12/2021 và Giấy khai sinh của con nên Hội đồng xét xử ghi nhận và điều chỉnh trong lý lịch cho phù hợp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/10/2020, từ mâu thuẫn trong lời nói qua lại lúc đồ xăng, bị cáo Nguyễn Minh H đã có hành vi dùng tay đâm nhiều cái vào vùng mặt, đầu của bị hại gây thương tích. Tức là, chỉ va chạm nhỏ mà bị cáo đã có hành vi tấn công vào vùng mặt, đầu của bị hại là những vị trí yếu hại, dễ bị tổn thương nên được xác định là “có tính chất côn đồ”. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 234/TgT ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Trung Tâm Pháp Y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Cao Văn H là 35%.

Với hành vi nêu trên và tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với bị hại, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể:

Xét vấn đề giám định đã được xác định, làm rõ ở giai đoạn sơ thẩm. Hơn nữa, theo hồ sơ bệnh án và kết quả khám chuyên khoa mắt (tại thời điểm tội

phạm xảy ra) không xác định tiền sử bệnh mắt như lời nại ra của bị hại tại phiên tòa phúc thẩm. Nên việc bị hại cho rằng hiện nay tình trạng thị lực đã tiến triển tốt hơn nên đồng ý việc giám định lại theo yêu cầu của bị cáo (tại thời điểm hiện nay) không là căn cứ để thực hiện giám định lại theo quy định của pháp luật nên không chấp nhận.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ già có bệnh trong người không còn khả năng lao động, vợ mới sinh con vào ngày 22/02/2022, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có người thân (mối quan hệ ông/bà họ hàng) là người có công với nước.

Xét thấy: Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ từ va chạm nhỏ trong lời nói qua lại, mặc dù không có phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng nhưng bị cáo vẫn liên tiếp có hành vi tấn công vào vùng mặt, đầu của bị hại là những vị trí yếu hại, dễ bị tổn thương, kể cả khi đã có sự can ngăn của người khác và bị hại đã bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn tiếp tục tấn công đến cùng, điều đó cho thấy rõ tính côn đồ của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có đơn bãi nại và rút toàn bộ yêu cầu khởi tố, tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi gây ra thương tích cho bị hại, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; mặt khác, bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả do mình gây ra.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình tố tụng và cụ thể là tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận về hành vi gây thương tích cho bị hại (chỉ có ý kiến xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể) và thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tiến trình tố tụng, bị cáo khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên đã được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51; tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại thừa nhận: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường và còn hỗ trợ thêm để bị hại bồi dưỡng phục hồi sức khỏe – Điều này thể hiện bị cáo tích cực bồi thường khắc phục hậu quả nên có xem xét về thiện chí sửa chữa sai lầm của bị cáo.

Riêng việc bị hại xin bãi nại và rút toàn bộ yêu cầu khởi tố. Xét vụ án không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại nên việc bãi nại của bị hại chỉ được xem là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51.

Đối với ý kiến cho rằng bị cáo là lao động chính trong gia đình không được chấp nhận. Bởi lẽ, cha mẹ bị cáo cùng sinh năm 1968, còn vợ bị cáo sinh năm 1997 đều được xác định trong độ tuổi lao động. Tuy nhiên, bị cáo có con nhỏ (vợ bị cáo mới sinh, cháu bé 02 tháng tuổi), cũng như gia đình bị cáo có người thân là người có công với nước (nhưng không thuộc trong mối quan hệ vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột), mặc dù không là tình tiết giảm nhẹ nhưng Hội đồng xét xử cũng cân nhắc khi lượng hình.

Như vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51; đồng thời, theo hồ sơ thể hiện và lời khai của bị hại tại phiên tòa thể hiện: bị hại cũng có một phần lỗi nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội khi hòa nhập cộng đồng.

Từ những phân tích trên, chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Minh H.**

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 184/2021/HS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Minh H** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh H** 03 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ: khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND CC tại Tp. HCM;
- Viện KSND Tp. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành tố tụng Q. Ninh K;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Trang Thu**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Trang Thu**



***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. Ninh Kiều;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Trang Thu**